TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2022/HSST
Ngày: 18/8/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ngọc Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

- Bà Thi Thị Thanh Trúc

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huê - Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành,tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022. Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2022/QĐ-TA, ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Công D; Tên gọi khác: không, sinh năm 1977 tại tỉnh BL; Nơi DKHKTT: ấp C, xã HH, huyện VL, tỉnh BL; Tạm trú: số 96, Quốc lộ 1A, ấp PT, xã Tân PT, huyện CT A, tỉnh HG; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1938 (chết) và bà Tạ Thị Ng, sinh năm 1949; có vợ tên Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016

- Tiền án; tiền sự: không

Tạm giam từ ngày 27/3/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh T.

Bị hại:

1. Chị Trịnh Thị Huyền Tr, sinh năm 2001 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh T.

2. Anh Trần Thiên Bảo L, sinh năm 2001 (có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: ấp B2, xã Châu Thới, huyện VL, tỉnh BL

3. Anh Đoàn Thanh Th, sinh năm 1985 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: số 87, Đinh Tiên H, khóm X, phường Y, thành phố V, tỉnh V.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hoàng Kh, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: số 167, P, phường T, quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 14/3/2022, bị cáo Nguyễn Công D điều khiển xe mô tô biển số 65B1 – 356.50 từ thành phố C đến tỉnh T để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 7 giờ cùng ngày, bị cáo đến nhà trọ Thành Đạt thuộc ấp Trì Phong, xã Hòa Lợi, huyện C, tỉnh T (phía sau trường Cao đẳng y tế tỉnh T). Bị cáo dựng xe trước cổng nhà trọ rồi đi bộ theo lối đi ở giữa 02 dãy phòng trọ, khi đi đến cuối lối đi thì thấy phòng trọ bên trái theo hướng từ ngoài vào (phòng số 6), cửa không khóa, chỉ khép hờ nên bị cáo đẩy cửa đi vào phòng quan sát nhưng không thấy tài sản. Bị cáo tiếp tục lên gác của phòng thì thấy chị Trịnh Thị Huyền Tr đang nằm ngủ, bên cạnh chị Trân có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax Blue 1TGB (màu xanh), điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, mặt sau điện thoại có biểu tượng màu trắng của hãng APPLE nên bị cáo đã lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi ra xe và tắt nguồn điện thoại. Bị cáo điều khiển xe về thành phố C, bán cho anh Nguyễn Hoàng Kh, ngụ số 167, đường P, phường T, quận N, thành phố C là chủ cửa hàng điện thoại hiệu "HK", được số tiền 12.000.000 đồng. Số tiền này, bị cáo đã tiêu xài hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-ĐGTS, ngày 27/3/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax Blue 1TGB (màu xanh), điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, mặt sau điện thoại có biểu tượng màu trắng của hãng APPLE, số IMEI1 355380253136375, số IMEI2 355380253029083, điện thoại được mua mới vào ngày 01/03/2022 với số tiền 26.667.000 đồng. 01 sim thuê bao di động của mạng Mobifone, số thuê bao 0788.796 679 và 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa trong suốt, được mua ngày 07/03/2022 không có giá trị. Tổng giá trị thiệt hại trong vụ mất trộm là 26.667.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Công D còn khai nhận: ngoài lần lấy trộm điện thoại trên, bị cáo còn hai lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào sáng ngày 15/02/2022, bị cáo D điều khiển xe hiệu Jupiter màu đỏ - đen, biển số 95E1-337.51 đến thành phố Vĩnh Long tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo dùng miếng dán mặt cười hình tròn dán lên số 95 của biển số xe, còn lại dãy số E1-337.51. Bị cáo chạy xe vòng vòng thành phố Vĩnh Long tìm tài sản. Sau đó, bị cáo vào dãy nhà trọ cho thuê số 75, Phó Cơ Điều, phường 8, thành phố Vĩnh Long. Bị cáo đi đến cuối nhà trọ thì thấy cửa phòng đầu tiên (phòng số 1A) chỉ khép hờ, bị cáo gõ cửa kêu nhưng không nghe ai trả lời nên bị cáo mở cửa vào. Bị cáo thấy anh Trần Thiên Bảo L đang nằm ngủ, bên cạnh anh Long có 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi POCO X3, màu xanh, bị cáo lấy điện thoại rồi đi ra. Khi quay ra, bị cáo thấy 01 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 1,5 chỉ, nhẫn bị gãy, trên nhẫn có gắn hột đá màu đen nên bị cáo lấy chiếc nhẫn bỏ vào túi rồi ra xe điều khiển về thành phố C. Khi đến khu vực chợ Ba Càng thuộc huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo ghé tiệm vàng (không rõ tên tiệm) bán chiếc nhẫn được 3.000.000 đồng. Còn điện thoại, bị cáo đem đến thành phố C bán cho người đi đường được 1.200.000 đồng. Số tiền này, bị cáo đã tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Vào sáng ngày 22/02/2022, bị cáo D từ thành phố C điều khiển xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ đen trắng, biển số 95F1-014.79 đến thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tìm tài sản lấy trộm. Khi đến thành phố V, bị cáo dùng miếng dán mặt cười hình tròn dán lên số 95 của biển số xe, còn lại dãy số F1-014.79. bị cáo điều khiển xe chạy vòng vòng tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đến nhà của chị Đoàn Thanh Th, ngụ số 87, Đinh Tiên H, khóm X, phường Y, thành phố V, tỉnh V, thấy cửa nhà phía ngoài mở nên bị cáo vào trong quan sát thấy trên bàn ở phòng khách có một Laptop nhãn hiệu Asus VivoBook, màu đen nhưng cửa nhà trước đóng, gài chốt ở phía dưới. Bị cáo dùng sợi dây chì để móc máy tính nhưng không được nên bị cáo đã đẩy cửa nhà trước và dùng ngón tay móc được chốt gài lên rồi mở cửa đi vào lấy máy Laptop bỏ túi đựng máy Laptop. Khi lấy xong máy Laptop, bị cáo thấy bên dưới có 01 Macbook, màu trắng nên bị cáo lấy Macbook trên. Sau khi lấy được tài sản, bị cáo điều khiển xe đến khu vực bên hông siêu thị Coopmart, thành phố C bán 02 máy trên cho một người đàn ông không quen biết được 14.000.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Kết luận định giá tài sản số 27/HĐĐGTSTTHS, ngày 02/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, kết luận: 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 1,5 chỉ, có giá trị: 5.798.100 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi POCO X3, có giá trị: 5.508.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 11.306.100 đồng.

Kết luận định giá tài sản số: 29/HĐĐGTSTTHS, ngày 11/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Macbook Air 2014, có giá trị: 8.400.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook, có giá trị: 8.149.500 đồng. Tổng giá trị tài sản là 16.549.500 đồng.

- Đối với 03 xe mô tô biển số 65B1 – 356.50, 95E1-337.51, 95F1-014.79 Nguyễn Công D sử dụng đi lấy trộm tài sản. Sau khi lấy trộm, bị cáo đã bán lại cho cửa hàng Hoàng Giang Sơn tại số 60B, Mậu Thân, phường An Nghiệp, quận N, thành phố C. Qua làm việc, chủ cửa hàng Hoàng Giang Sơn không biết các xe đó là phương tiện bị cáo Ddùng để đi lấy trộm tài sản, việc mua bán xe giữa bị cáo Dvà cửa hàng đúng quy định nên Cơ quan điều tra không thu hồi, xử lý.

Cáo trạng số 47/CT-VKS.HS, ngày 13/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T đã truy tố bị cáo Nguyễn Công D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: bị cáo nhân thân xấu, đã có 07 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản"; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: phạm tội 02 lần trở lên; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các lần phạm tội trước khi bị phát hiện nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1, Điều 51 và áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Công D mức án từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Thời gian tính từ ngày 27/3/2022.

- Về dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay anh Trần Thiên Bảo L và chị Đoàn Thanh Th có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng yêu cầu bị cáo Nguyễn Công D bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản. Chị Trịnh Thị Huyền Tr, anh Nguyễn Hoàng Kh không yêu cầu Danh bồi thường.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo D01 chứng minh nhân dân số 385028881, do Công an tỉnh BL cấp ngày 20/5/2019; trả cho chị

Trịnh Thị Huyền Tr 01 hộp điện thoại, màu đen, hình chữ nhật, có ghi thông tin số Seri điện thoại Y 12950Q04C và số IME1 355380253136375.

Tịch thu tiêu hủy ; 01 nón bảo hiểm, màu xanh, trên nón có dòng chữ "NON SON"; 01 đôi dép nhựa, dưới dép có chữ "R" và "NIKE".

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Công D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện C trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 14/3/2022, tại phòng số 6 nhà trọ Thành Đạt, tọa lạc ấp Trì Phong, xã Hòa Lợi, huyện C, tỉnh T, Nguyễn Công D đã lấy trộm của chị Trịnh Thị Huyền Tr: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax Blue 1TGB (màu xanh), điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, mặt sau điện thoại có biểu tượng màu trắng của hãng APPLE, điện thoại có gắn 01 sim thuê bao di động của mạng Mobifone, với tổng giá trị là 26.667.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, như sau:

Vào khoảng 08 giờ sáng ngày 15/02/2022, tại phòng số 1A của dãy nhà trọ cho thuê số 75, Phó Cơ Điều, phường 8, thành phố Vĩnh Long, bị cáo lấy trộm của anh Trần Thiên Bảo L: 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 1,5 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi POCO X3, với tổng giá trị tài sản là 11.306.100 đồng.

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 22/02/2022, tại nhà chị Đoàn Thanh Th, sinh năm 1985, ngụ số 87, Đinh Tiên H, khóm X, phường Y, thành phố V, tỉnh V, bị cáo Dlấy trộm của chị Thảo: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Macbook Air 2014; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook với tổng giá trị tài sản là 16.549.500 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Công D chiếm đoạt trong vụ án này là 54.522.600 đồng.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đối với bị cáo Nguyễn Công D là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Công D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Công D là một người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ sức khỏe lao động tạo nguồn thu nhập chân chính cho bản thân như bao người khác trong xã hội nhưng không chăm chỉ lao động mà muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Dđã lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở mất cảnh giác trong quản lý tài sản nên lén lút lấy trộm tài sản của nhiều người bán tiêu xài cá nhân. Về nhân thân bị cáo đã có 07 tiền án về tội: Trộm cắp tài sản, lẽ ra bị cáo phải biết ăn năng chăm lo lao động tìm cho mình công việc ổn định, chí thú làm ăn, nhưng bị cáo lại lười lao động thích sống hưởng thụ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật của Nhà nước, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần cách ly bị cáo một thời gian dài để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các lần phạm tội trước khi bị phát hiện , đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa anh Trần Thiên Bảo L và chị Đoàn Thanh Th có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng có yêu cầu bị cáo Nguyễn Công D khắc phục số tiền theo kết luận định giá của Hội đồng định giá Tố tụng hình sự thành phố Vĩnh Long.

- Chị Trịnh Thị Huyền Tr đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo Dbồi thường nên không xem xét.

- Tại phiên tòa anh Nguyễn Hoàng Kh có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: trả cho bị cáo D01 chứng minh nhân dân số 385028881, do Công an tỉnh BL cấp ngày 20/5/2019.

Tịch thu tiêu hủy ; 01 nón bảo hiểm, màu xanh, trên nón có dòng chữ "NON SON"; 01 đôi dép nhựa, dưới dép có chữ "R" và "NIKE".

Trả cho Trịnh Thị Huyền Tr 01 hộp để điện thoại màu đen, hình chữ nhật, có ghi thông tin số Seri điện thoại Y 12950Q04C và số IME1 355380253136375.

Anh Nguyễn Hoàng Kh giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Iphone, có số IMEI 355380253136375 (màu xanh). Sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại trên cho Trịnh Thị Huyền Tr.

Đối với 03 xe mô tô biển số 65B1 – 356.50, 95E1-337.51, 95F1-014.79 Nguyễn Công D sử dụng đi lấy trộm tài sản. Sau khi lấy trộm, Danh đã bán lại cho cửa hàng Hoàng Giang Sơn tại số 60B, Mậu Thân, phường An Nghiệp, quận N, thành phố C. Qua làm việc, chủ cửa hàng Hoàng Giang Sơn không biết các xe đó là phương tiện bị cáo Ddùng để đi lấy trộm tài sản, việc mua bán xe giữa bị cáo Dvà cửa hàng đúng quy định nên Cơ quan điều tra không thu hồi, xử lý.

Đối với anh Nguyễn Hoàng Kh chủ cửa hàng điện thoại di động tại địa chỉ số 167, P, phường T, quận N, thành phố C là người thu mua điện thoại di động Iphone 13 do bị cáo Dlấy trộm. Tuy nhiên anh Khương không biết tài sản thu mua phạm tội mà có nên chưa đủ cơ sở để xử lý hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của anh Nguyễn Hoàng Kh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1,Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công D 04 (Bốn) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 23/7/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trịnh Thị Huyền Tr và anh Nguyễn Hoàng Kh không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

- Buộc bị cáo Nguyễn Công D bồi thường thiệt hại cho anh Trần Thiên Bảo L 11.306.000 đồng và chị Đoàn Thị Thảo 16.549.500 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tang vật: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Trả cho bị cáo Nguyễn Công D 01 chứng minh nhân dân số 385028881, do Công an tỉnh BL cấp ngày 20/5/2019.

Trả cho Trịnh Thị Huyền Tr 01 hộp để điện thoại màu đen, hình chữ nhật có ghi thông tin số Seri điện thoại Y 12950Q04C và số IME1 355380253136375.

Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm, màu xanh, trên nón có dòng chữ "NON SON"; 01 đôi dép nhựa, dưới dép có chữ "R" và "NIKE".

Giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T tiếp tục quản lý 01 chứng minh nhân dân số 385028881, do Công an tỉnh BL cấp ngày 20/5/2019; 01 hộp để điện thoại màu đen, hình chữ nhật có ghi thông tin số Seri điện thoại Y 12950Q04C và số IME1 355380253136375 để đảm bảo cho việc thi hành án sau này.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Công D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại chị Trịnh Thị Huyền Tr, báo cho bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với bị hại anh Trần Thiên Bảo L, chị Đoàn Thanh Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng Kh vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú của các đương sự để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh T xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND H.C;
- CC THADS H.C;
- Sở tư pháp tỉnh TV
- NTG CA H.C;
- Công an H.C;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu VP, HS.

Kim Thị Ngọc Thu